TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YL **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 07/2023/QĐST-DS	*YL, ngày 04 tháng 8 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, khoản 3 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 318,319,320,321,322,323,463 Bộ luật Dân sự;

Căn cứ khoản 2 điều 91 Luật các tổ chức tín dụng;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Điều 26 Luật Thi hành án Dân sự.

Áp dụng án lệ số 08/2016/AL về xác định lãi suất việc điều chỉnh lãi suất trong hợp đồng tín dụng kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm được hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thông qua ngày 17/10/2016, được công bố theo quyết định số: 698/QĐ-CA ngày 17/10/2016 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 27 tháng 7 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 55/2023/TLST-DS ngày 21 tháng 10 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: NHTMCP VN TV viết tắt là (VPBank).

Địa chỉ: Số 89 LH, phường LH, quận ĐĐ, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D- Chủ tịch Hội đồng Quản Trị (VPBank).

Người đại diện theo ủy quyền: Phạm Tuấn A - Phó giám đốc Trung tâm xử lý nợ pháp lý.

Người đại diện theo ủy quyền lại: Ông Nguyễn Chiến V-Chuyên viên xử lý nợ, phòng xử lý nợ.

Ông Hà Xuân S - Trưởng bộ phận xử lý nợ.

Ông Nguyễn Tiến T- chuyên viên xử lý nợ.

- Bị đơn: Ông Hoàng Tiến V, sinh năm 1966 (đã chết ngày 02/3/2022)

Bà Vũ Thị T, sinh năm 1967.

Địa chỉ: Thôn TA 1, thị trấn YL, huyện YL, tỉnh Phú Thọ.

Đại diện theo ủy quyền của bà Vũ Thị T: Công ty luật TNHH Trí Tài đại diện là luật sư ông Lê Đình C.

Địa chỉ: số 69, ngõ 172 đường PD, phường PD, quận BTL, thành phố Hà Nội.

Người kế thừa quyền và nghĩa vụ của bị đơn ông Hoàng Tiến V là:

Bà Vũ Thị T, sinh năm 1967 (Bà T là vợ ông V).

Địa chỉ: Khu TA 1, thị trấn YL, huyện YL, tỉnh Phú Thọ.

Đại diện theo ủy quyền của bà Tuyết: Công ty luật TNHH Trí Tài đại diện là luật sư ông Lê Đình C.

Địa chỉ: số 69, ngõ 172 đường PD, phường PD, quận BTL, thành phố Hà Nội.

Cụ Nguyễn Thị L, sinh năm 1939 (Cụ L là mẹ đẻ ông V).

Địa chỉ: Khu TA 1, thị trấn YL, huyện YL, tỉnh Phú Thọ.

Đại diện theo ủy quyền của cụ Lựu: Công ty luật TNHH Trí Tài đại diện là luật sư ông Lê Đình C.

Địa chỉ: số 69, ngõ 172 đường PD, phường PD, quận BTL, thành phố Hà Nội.

Anh Hoàng Tiến H, sinh năm 1990 (Anh H là con đẻ ông V).

Địa chỉ: Khu TA 1, thị trấn YL, huyện YL, tỉnh Phú Thọ.

Chị Hoàng Thị Như Q, sinh năm 1997 (Chị Q là con đẻ ông V). Địa chỉ: Khu TN, xã ĐT, huyện YL, tỉnh Phú Thọ.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bà Vũ Thị T, cụ Nguyễn Thị L, anh Hoàng Tiến H, chị Hoàng Thị Như Q có trách nhiệm trả cho (VPBank), tính đến hết ngày 27.7.2023 tổng số tiền gốc là 2.185.168.836 đồng, số tiền lãi trong hạn 35.552.128 đồng, số tiền lãi quá hạn 488.283.178 đồng; Tổng cả gốc và lãi phải trả số tiền là 2.709.004.142 đồng, làm tròn số tiền là: 2.709.004.000đ (Hai tỷ, bảy trăm linh chín triệu, không trăm linh bốn nghìn đồng).

Thời hạn trả nợ kể từ khi án có hiệu lực pháp luật.

- Kể từ ngày 28/7/2023 bên phải thi hành án còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi phát sinh trên số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong Hợp đồng cho vay hạn mức số LN2012143149743 và các khế ước nhận nợ lần 02 số LN2012143149743 ngày 09/3/2021 (hợp đồng LD 2106800636); khế ước nhận nợ ngày 23/12/2021 (hợp đồng LD2135800263) đã ký kết cho đến khi thi hành xong.

- Trường hợp trong hợp đồng tín dụng và giấy nhận nợ các bên có thỏa thuận về điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của ngân hàng cho vay thì lãi suất mà bên phải thi hành án, phải tiếp tục thanh toán cho (VPBank) theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của (VPBank).

- Nếu bên phải thi hành án không thực hiện nghĩa vụ trả nợ hoặc thực hiện nghĩa vụ không đầy đủ thì (VPBank) có quyền đề nghị cơ quan Thi hành án dân sự xử lý các tài sản bảo đảm tại Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số LN2012143149743 ngày 23/12/2020 theo luật Thi hành án dân sự để thu hồi nợ.

- Nếu sau khi sử lý tài sản thế chấp mà không đủ thanh toán cho các khoản vay phát sinh tại Hợp đồng cho vay hạn mức số LN2012143149743 và các khế ước nhận nợ lần 02 số LN2012143149743 ngày 09/3/2021 (hợp đồng LD 2106800636); khế ước nhận nợ ngày 23/12/2021 (hợp đồng LD2135800263) thì bên phải thi hành án có nghĩa vụ phải tiếp tục thanh toán dư nợ còn lại.

2. Về án phí: Bà Vũ Thị T, cụ Nguyễn Thị L, anh Hoàng Tiến H, chị Hoàng Thị Như Q tự nguyện chịu số tiền án phí dân sự sơ thẩm là 43.090.000 đồng (Bốn mươi ba triệu, không trăm chín mươi nghìn đồng).

Trả lại cho (VPBank) 39.340.000đồng (Ba mươi chín triệu ba trăm bốn mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí do ông Phạm Hữu N đã nộp theo biên lai số AA/2020/0008551 ngày 21 tháng 10 năm 2022 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện YL, tỉnh Phú Thọ.

3. Về chi phí tố tụng: Bà Vũ Thị T, cụ Nguyễn Thị L, anh Hoàng Tiến H, chị Hoàng Thị Như Q có trách nhiệm trả lại cho (VPBank) số tiền 14.300.000đồng (Mười bốn triệu ba trăm nghìn đồng) là tiền chi phí xem xét thẩm định tại chỗ.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,7a và 9 Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện YL;
- Chi cục THADS huyện YL;
- Lưu văn phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(ĐÃ KÝ)
Bùi Xuân Trường